

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điểm của các khoản 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 2 Quyết định số 134/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý đất đai trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 19/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 và Nghị định số 89/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của các khoản 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 2 Quyết định số 134/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý đất đai trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung các điểm b, d khoản 4 Điều 2 như sau:

“b) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc

phòng, an ninh; việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất;”

“đ) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh; việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch của ngành, lĩnh vực sau khi được phê duyệt; việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;”

2. Sửa đổi, bổ sung các điểm b, d, đ khoản 5 Điều 2 như sau:

“b) Chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật đối với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;”

“d) Tổ chức phát hành và kiểm tra việc quản lý, sử dụng phôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;”

“đ) Tổng hợp số liệu về: đăng ký đất đai, đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;”

3. Sửa đổi, bổ sung các điểm a, b, c, d khoản 6 Điều 2 như sau:

“a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để trình Chính phủ ban hành quy định, điều chỉnh khung giá các loại đất, nguyên tắc, phương pháp xác định giá đất và trình tự, thủ tục xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất;”

“b) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc áp dụng các nguyên tắc, phương pháp và trình tự, thủ tục xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất;”

“c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị về xây dựng, điều chỉnh và áp dụng bảng giá đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;”

“d) Kiểm tra việc xây dựng bản đồ về giá đất;”

4. Sửa đổi, bổ sung các điểm b, c khoản 7 Điều 2 như sau:

“b) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn việc xác định người sử dụng đất thuộc đối tượng được bồi thường, được hỗ trợ hoặc không được bồi thường, không được hỗ trợ làm cơ sở cho việc tính bồi thường, hỗ trợ;”

“c) Chỉ đạo, kiểm tra các ngành, địa phương, các tổ chức trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; về quản lý, sử dụng đất sau khi giải phóng mặt bằng; hướng dẫn việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người tái định cư; hướng dẫn về quản lý đất đai trong khu tái định cư.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 8 Điều 2 như sau:

“a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch; đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; quản lý và phát triển thị trường quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản;”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2011.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng